

Bản án số: 46/2021/HSST  
Ngày 10 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Hồng Phúc

2. Ông Hoàng Đức Khoa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa:**  
Bà: Khổng Thị Phú Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2021/HSST ngày 26/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 15/6/2021 đối với bị cáo:

**Tạ Văn M**, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1963; sinh trú quán: Thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới I: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Tạ Quang A (đã chết) và bà Phùng Thị B, sinh năm 1937; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1962; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 12/12/2019 bị Công an huyện Yên Lạc ra Quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt ngày 26/12/2020; tiền sử: Ngày 13/5/2002, bị tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 18 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/Bà Nguyễn Thị T sinh năm 1962; trú tại: Thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc,(có mặt).

2/Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1984; trú tại: Thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc,(vắng mặt).

3/Anh Vũ Văn I, sinh năm 1986; trú tại: Thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh

Phúc,(vắng mặt).

4/Anh Phan Văn C, sinh năm 1972; trú tại: Thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc,(vắng mặt).

5/Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1986; trú tại: Thôn Chi Chi, xã Đồng Cương, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc,(vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h30' ngày 05/9/2020, Tạ Văn M gặp Bùi Văn Đ và Phan Văn C đều ở cùng thôn với M tại quán nước ven đường thuộc thôn C. Tại đây, M rủ Đ “có làm tý không?” ý M rủ đánh bạc, thì Đ nói “tý gì”, M nói “làm tý phỏm thôi”. Đ đồng ý và nói “thế bao nhiêu thì đủ”, M nói “500.000đ thì đủ, có chân chưa?”. Đ nói “khả năng là có, thế ngồi ở đâu?” M nói lên lán trang trại nuôi cá của M ở xứ đồng Bộ thuộc thôn C để đánh bạc. Đ đồng ý và gọi điện thoại cho Vũ Văn I, ở cùng thôn rủ I đến lán trang trại của M để đánh bạc, I đồng ý. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô BKS: 88F1- 190.XX đi đến quán bia của gia đình ông bà Thông Công ở cùng thôn để đón I, nhưng I không ở đó. Tại đây, Đ gặp Nguyễn Văn N đang uống bia ở đó, Đ nói cho N biết Đ đi đánh bạc nên N đã điều khiển xe mô tô BKS: 88K8-48XX đi theo Đ đến lán của M. Do trước đó M rủ Đ đánh bạc có T ở đó nên T biết và đi bộ đến lán trại của M để đánh bạc. Sau khi rủ Đ đến lán của mình để đánh bạc M đi đến lán trước mở cửa sau đó có Đ, I, T và N đến. Do đánh phỏm đã đủ người nên M không tham gia chơi mà nhường cho N, I, T và Đ. Lúc này M lấy 01 bộ bài tú lơ khơ đặt trên giường để cho nhóm Đ đánh bạc, cả nhóm thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm ăn tiền. Hình thức chơi cụ thể: Người về nhất được tiền của những người đánh bạc còn lại, người về nhì trả cho người về nhất 20.000đ, người về ba trả cho người về nhất 40.000đ và người về thứ tư trả cho người về nhất 60.000đ, trong khi chơi thì người có bài bị “Cháy” tức là không có phỏm thì người nhất được người có bài bị cháy trả 80.000đ; người nào có bài “Ừ” tức là có 03 phỏm thì được tiền của mỗi người đánh bạc còn lại 100.000đ; người nào đánh quân bài “Chốt” sang người ngồi bên phải mà bị người này bắt quân bài “Chốt” tạo thành phỏm thì người đánh quân bài “Chốt” phải trả cho người bắt được quân bài “Chốt” số tiền 80.000đ còn M ngồi xem nhóm Đ đánh bạc. Khi đánh được khoảng 15 phút thì có anh Hoàng Văn Thứ ở cùng thôn với M đến chơi và ngồi xem nhóm Đ đánh bạc một lúc rồi anh Thứ đi về thì M lấy một đoạn gậy bằng tre dài 1,15m ở trong lán chống cửa lại để không cho người ngoài vào và không bị ai phát hiện. Đúng lúc này, N bị thua hết tiền nên không chơi nữa thì Đ, I và T chuyển sang đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây với mức độ được thua là

chống cửa 20.000đ. Đến khoảng 21h cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Yên Lạc kiểm tra, phát hiện. Sợ bị bắt cả ba vợ tiền vớt dưới gầm giường và vợ tiền giấu vào túi quần rồi nhảy xuống ao bỏ trốn. Thấy vậy, anh Nguyễn Văn Tùng, anh Nguyễn Quang Đức thuộc tổ công tác Công an huyện nhảy xuống ao để truy bắt thì anh Tùng đã bị rơi số tiền 1.111.000đ và anh Đức bị rơi số tiền 1.400.000đ xuống ao. Sau khi bắt được I, T tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ tổng số tiền 6,081.000đ trong đó tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 3.010.000đ, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 đoạn gậy tre dài 1,15m, 05 điện thoại di động và 03 xe mô tô các loại.

Tại cơ quan điều tra Đ, T, N, I khai trước khi đánh bạc Bùi Văn Đ có khoảng 700.000đ; Phan Văn C có 730.000đ; Vũ Văn N có 450.000đ và Vũ Văn I có 1.132.000đ sử dụng để đánh bạc. Tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 3.012.000đ.

Đối với Tạ Văn M tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng M lại là người khởi xướng, rủ rê Đ đánh bạc và M đã rủ Đ về trang trại của M để M cùng Đ đánh bạc. Sau khi được M rủ đánh bạc Đ đồng ý và M đã cung cấp địa điểm cho các đối tượng khác đến đánh bạc. Đ rủ các đối tượng khác đến nhà M đánh bạc. M còn là người chuẩn bị bài cho I, T, N, Đ đánh bạc, trong khi đánh để tránh bị phát hiện M còn dùng gậy tre chống cửa bên trong không cho người ngoài vào. Do vậy hành vi của M phạm tội với vai trò giúp sức để các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, xác minh tại địa phương xác định ngày 12/12/2019 M bị Công an huyện Yên Lạc ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền, số tiền 1.500.000đ. Bị cáo đã nộp phạt ngày 26/12/2020 chưa được xóa mà còn vi phạm nên lần phạm tội này M phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc.

Đối với Nguyễn Văn N, Bùi Văn Đ, Vũ Văn I và Phan Văn C, quá trình điều tra xác định Đ, I, T và N đánh bạc tại lán trang trại trông cá của M nhưng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 3.012.000đ dưới 5.000.000đ, bản thân Đ, I, T và N chưa bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, chưa bị kết án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Hành vi của Đ, I, T và N chưa đến mức phải xử lý hình sự nên ngày 04/5/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn N, Bùi Văn Đ, Vũ Văn I và Phan Văn C.

Đối với số tiền 3.010.000đ Cơ quan điều tra thu giữ dưới gầm giường và trên người Đ, I và T xác định là tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Đối với số tiền 410.000đ Cơ quan điều tra thu giữ tại bàn thờ trong lán trại của M là của bà Thanh vợ M không liên quan đến việc đánh bạc. Đối với số tiền 150.000 và 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA Cơ quan điều tra thu giữ trên người M là tiền và tài sản của M, M không sử dụng để đánh bạc.

Đối với số tiền 2.511.000đ Cơ quan điều tra thu giữ trên mặt ao, quá trình điều tra xác định là tiền của anh Nguyễn Văn Tùng 1.111.000đ và của anh Nguyễn Quang Đức 1.400.000đ để trong túi quần. Khi tham gia truy bắt các đối tượng trốn dưới ao thì anh Đức, Tùng đã bơi, ngụp, lặn để truy tìm bắt I và T nên bị rơi ra mặt ao Cơ quan điều tra đã thu giữ. Đó là tài sản hợp pháp của anh Tùng, Đức nên ngày 04/5/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Yên Lạc đã trả lại cho anh Tùng, Đức số tiền trên.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 là của Bùi Văn Đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung note 8 là của Vũ Văn I. Đ, và I sử dụng điện thoại để liên lạc rủ nhau đánh bạc. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của Phan Văn C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galasy J7 của Nguyễn Văn N. N và T không sử dụng vào việc đánh bạc.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S BKS: 88F1-190.XX là tài sản của Bùi Văn Đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Airblade BKS: 88F1-400.24 là tài sản của Vũ Văn I và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave BKS: 88K8-48XX là tài sản của Nguyễn Văn N. Quá trình đánh bạc Đ, I, N không sử dụng vào việc đánh bạc.

Vật chứng của vụ án gồm: 3.010.000đ, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 đoạn gậy tre dài 1,15m, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 là của Bùi Văn Đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung note 8 là của Vũ Văn I, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của Phan Văn C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galasy J7 của Nguyễn Văn N, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS: 88F1-190.XX của Bùi Văn Đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS: 88F1- 400.24 của Vũ Văn I và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS: 88K8-48XX của Nguyễn Văn N

Tại cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 24/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc đã truy tố Tạ Văn M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc luận tội đối với bị cáo Tạ Văn M và giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi đánh giá I chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm v, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt tiền Tạ Văn M từ 30.000.000đ đến 40.000.000 đồng, không áp dụng hình phạt bổ sung và đề xuất quan điểm xử lý vật chứng vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của bị cáo, Kiểm sát viên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản sự việc lập ngày 05 tháng 9 năm 2021 và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 19h00' ngày 05/9/2020, Tạ Văn M rủ Bùi Văn Đ đến lán trại trang trại nuôi cá của M thuộc社 đồng Bộ ở thôn C, xã B, huyện Y để đánh bạc, Đ đồng ý. Sau đó Đ rủ Vũ Văn I cùng Phan Văn C, Nguyễn Văn N lên lán trại của M để đánh bạc. Tại đây, do đủ chân nên M nhường cho N, Đ, I và T chơi phỏm ăn tiền. M lấy 01 bộ bài tú lơ khơ đưa cho nhóm Đ đánh bạc rồi lấy 01 đoạn gậy tre dài khoảng 1,15m chống cửa mục đích để không cho ai vào. Đánh được khoảng 20 phút N hết tiền không chơi nữa. Lúc này Đ, I, T chuyển sang đánh ba cây. Đến khoảng 21giờ thì bị Công an huyện Yên Lạc phát hiện. Sợ bị bắt Đ, I, T vội tiền vứt xuống gầm giường, giấu vào túi quần rồi nhảy xuống ao trốn, sau đó bị Tổ công tác truy tìm bắt được. Tang vật thu giữ gồm: 52 quân bài tú lơ khơ, tổng số tiền 6,081.000đ trong đó tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 3.010.000đ, 01 đoạn gậy tre, 03 xe mô tô và 05 điện thoại di động các loại.

Bị cáo M là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. M là người khởi xướng rủ Đ đến trang trại của mình để đánh bạc, nhưng do khi đến trang trại có thêm I, T và N vì chơi Phỏm chỉ được 4 người nên M nhường chỗ cho Đ, I, T và N đánh bạc. Khi N hết tiền chuyển sang đánh bạc bằng hình thức 3 cây, do không biết chơi 3 cây nên M ngồi ngoài xem cho đến khi bị bắt. M là người khởi

xương, cung cấp địa điểm và chuẩn bị bài cho các đối tượng đánh bạc nên là đồng phạm giúp sức cho các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù các đối tượng sử dụng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ nhưng M có tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa nên lần phạm tội này M phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo quy định của pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này ..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Tạ Văn M là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và là người có thành tích xuất sắc trong chiến đấu bảo vệ Tổ quốc được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công, Huy chương chiến sỹ vẻ vang, Bằng khen của Bộ Quốc phòng về sự nghiệp bảo vệ tổ quốc.

Xét I chất mức độ của hành vi, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, ăn năn hối hận, tuổi cao, đặc biệt là người có công với nước được tặng thưởng rất nhiều huân huy chương và bằng khen về sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc nên áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và dẫn đến bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đã áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

- Đối với số tiền 3.010.000đ Cơ quan điều tra thu giữ dưới gầm giường và trên người Đ, I và T quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tiền các đối

tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 52 quân bài tú lơ khơ, 01 đoạn gậy tre thu tại lều trông cá của M là công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia 1280 của Bùi Văn Đ, 01 điện thoại di động Samsung note 8 của Vũ Văn I. Đ và I sử dụng điện thoại để liên lạc rủ nhau đánh bạc nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 410.000đ Cơ quan điều tra thu giữ tại bàn thờ trong lán trại của M quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là của bà Thanh vợ M không liên quan đến việc đánh bạc nên cần trả lại cho bà Thanh.

- Đối với số tiền 150.000 và 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA thu giữ trên người M quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tiền và tài sản của M, M không sử dụng để đánh bạc nên trả lại cho M nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia của Phan Văn C, 01 điện thoại di động Samsung galaxy J7 của Nguyễn Văn N. N và T không sử dụng vào việc đánh bạc nên trả lại cho T, N.

Đối với số tiền 2.511.000đ Cơ quan điều tra thu giữ trên mặt ao, quá trình điều tra xác định là tiền của anh Nguyễn Văn Tùng 1.111.000đ và của anh Nguyễn Quang Đức 1.400.000đ để trong túi quần. Khi tham gia truy bắt các đối tượng trốn dưới ao thì anh Đức, Tùng đã bơi, ngụp, lặn để truy tìm bắt I và T nên bị rơi ra mặt ao Cơ quan điều tra đã thu giữ. Đó là tài sản hợp pháp của anh Tùng, Đức nên ngày 04/5/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Yên Lạc đã trả lại cho anh Tùng, Đức số tiền trên là phù hợp pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S BKS: 88F1-190.XX là tài sản của Bùi Văn Đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Airblade BKS: 88F1-400.24 là tài sản của Vũ Văn I và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave BKS: 88K8-48XX là tài sản của Nguyễn Văn N. Quá trình đánh bạc Đ, I, N không sử dụng vào việc đánh bạc nên trả lại tài sản (xe mô tô) trên cho Đ, I và N là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Tạ Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Tạ Văn M 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu 3.010.000 (ba triệu không trăm mười nghìn) đồng sung quỹ Nhà nước. Tịch thu 52 quân bài tú lơ khơ, 01 đoạn gậy tre để tiêu hủy. Tịch thu 01 điện thoại di động Nokia 1280 của Bùi Văn Đ, 01 điện thoại di động Samsung note 8 của Vũ Văn I phát mại sung quỹ nhà nước. Trả lại cho bà Nguyễn Thị T 410.000 (bốn trăm mười nghìn) đồng, Phan Văn C 01 điện thoại di động Nokia, Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động Samsung galaxy J7 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS: 88K8-48XX, Bùi Văn Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave S BKS: 88F1-190.XX, Vũ Văn I 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade BKS: 88F1- 400.24. Trả lại cho bị cáo Tạ Văn M 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án, (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc ngày 05/8/2021).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Buộc bị cáo Tạ Văn M phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận**

- VKSND huyện Yên Lạc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Yên Lạc
- THAHS huyện Yên Lạc
- Chi cục THADS huyện Yên Lạc;
- UBND xã Bình Định;
- Bị cáo; người có quyền lợi  
nghĩa vụ liên quan
- Lưu HS, VP..

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Bình Thuận**